

HỆ THỐNG NGÂN HÀNG VIỆT NAM

Trong điều kiện hội nhập quốc tế

Hội nhập quốc tế về ngân hàng - một tất yếu của quá trình phát triển nền kinh tế.

Ths Vũ Thị Nhài

Trong quá trình toàn cầu hóa nền kinh tế thị tự do hóa và hội nhập quốc tế trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính đã trở thành một trong những nội dung chủ yếu, có ảnh hưởng mạnh mẽ đến hầu hết các quan hệ kinh tế tài chính của mỗi nước và trên toàn thế giới. Trong hai thập kỷ qua, nhiều nước phát triển cũng như các nền kinh tế chuyển đổi đã có những bước đi quan trọng để tự do hóa hệ thống tài chính của mình thông qua việc mở rộng thị trường, đổi mới các công cụ tài chính, các biện pháp quản lý và can thiệp của Nhà nước đối với các hoạt động ngân hàng, tài chính. Mục tiêu của tự do hóa là làm cho các hoạt động ngân hàng, tài chính được thực hiện theo tín hiệu thị trường, vốn được luân chuyển tự do hơn mà không bị ngăn trở bởi các biện pháp quản lý hành chính. Tự do hóa tài chính còn nhằm thúc đẩy sự phát triển sáng tạo trong lĩnh vực tài chính, tăng cường tính cạnh tranh và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống ngân hàng. Quá trình này đã tạo ra nhiều vận hội phát triển mới cho mỗi quốc gia nhưng đồng thời cũng đặt ra những thách thức lớn cho hệ thống ngân hàng, tiền tệ thế giới.

Tình hình hội nhập quốc tế về ngân hàng của hệ thống ngân hàng Việt Nam.

Qua thực trạng hoạt động của các ngân hàng Việt Nam, ta thấy rằng mức độ mở cửa, hội nhập quốc tế về ngân hàng (tín dụng, tiền tệ và các dịch vụ ngân hàng) của Việt Nam cho đến nay là chưa tương thích và thấp hơn mức độ mở cửa thương mại hàng hóa và một số dịch vụ khác của Việt Nam. Mức độ mở cửa, hội nhập quốc tế về ngân hàng của Việt Nam rất hạn chế, thấp hơn nhiều so với các nước trong khu vực, các nước đang chuyển đổi và so với thế giới. Nếu so với yêu cầu Hiệp định thương mại dịch vụ (GATT) của tổ chức Thương mại thế giới thì việc mở cửa dịch vụ ngân hàng của Việt Nam sẽ còn một khối lượng công việc khổng lồ.

Hệ thống các ngân hàng thương mại Việt Nam đang từng bước chuyển mạnh sang hoạt động kinh doanh

theo cơ chế thị trường, nhanh chóng thay đổi phong cách và phương thức phục vụ, từng bước phát triển và thực hiện nhiều dịch vụ ngân hàng, đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, phục vụ đắc lực cho chiến lược công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế trong giai đoạn mới, đặc biệt là có đủ sức cạnh tranh trong điều kiện nền kinh tế mở và hội nhập quốc tế và trước mắt là việc thực hiện Hiệp định thương mại Việt - Mỹ, việc gia nhập WTO thì các ngân hàng thương mại Việt Nam cần tiếp tục gấp rút thực hiện việc lãnh mạnh hóa trong tổ chức và hoạt động kinh doanh.

Hiện nay, mặc dù thị phần về cho vay tín dụng cũng như các dịch vụ ngân hàng của các ngân hàng trong nước vẫn chiếm tới trên 70% trong toàn hệ thống, nhưng chất lượng hoạt động tín dụng còn thấp hơn nhiều so với các chỉ nhánh ngân hàng nước ngoài và ngân hàng liên doanh. Điều này được thể hiện qua tỷ lệ nợ quá hạn so với tổng dư nợ của khối các ngân hàng trong nước vào khoảng 10% còn ở các ngân hàng liên doanh và chi nhánh ngân hàng nước ngoài chỉ vào khoảng 0,6%. Trong khi đó, hiện nay hoạt động tín dụng ở các ngân hàng thương mại là hoạt động chủ yếu, quyết định sự thành bại của mỗi ngân hàng. Trong cơ cấu thu nhập của các ngân hàng hiện tại, số lãi thu được từ lãi tiền vay chiếm tỷ lệ lớn hơn so với tổng thu nhập của ngân hàng (trên 70%). Hơn nữa, với một ngân hàng thương mại, dù có thể hoạt động tốt, thu nhập cao trong nhiều năm, song chỉ cần xuất hiện một khoản cho vay tối không thu hồi được đã có thể làm cho ngân hàng đi đến chỗ mất khả năng thanh toán. Chính vì vậy, có thể nói chất lượng hoạt động tín dụng quyết định sự thành bại của mỗi ngân hàng.

Bên cạnh chất lượng hoạt động kinh doanh và dịch vụ ngân hàng còn kém, vốn của các ngân hàng Việt Nam so với các ngân hàng nước ngoài còn rất thấp. Thực tế cho thấy vốn điều lệ của 8 ngân hàng quốc doanh và 36 ngân hàng thương mại cổ phần chỉ vào khoảng gần 10.000 tỷ đồng, trong khi đó chỉ có 25 chi

nhánh ngân hàng nước ngoài và 4 ngân hàng liên doanh vốn điều lệ đã là 7.000 tỷ đồng. Ngoài vốn, chất lượng hoạt động các ngân hàng nước ngoài còn hơn hẳn các ngân hàng trong nước về công nghệ, kỹ thuật và đặc biệt là khả năng quản lý. Khả năng cạnh tranh giữa các ngân hàng Việt Nam và các ngân hàng nước ngoài trong một môi trường bình đẳng là rất khó khăn đối với các ngân hàng Việt Nam.

Vấn đề đặt ra cấp bách hiện nay đối với các ngân hàng thương mại Việt Nam là phải cơ cấu lại để nâng cao khả năng cạnh tranh. Chương trình cơ cấu lại hệ thống ngân hàng thương mại nước ta có nội dung chính là cơ cấu lại tài chính, bao gồm tăng vốn điều lệ của các ngân hàng thương mại quốc doanh theo kế hoạch của Chính phủ và theo cam kết với IMF, WB, tăng vốn điều lệ của các ngân hàng thương mại cổ phần, hạch toán chính xác các khoản nợ xấu, trích lập quỹ dự phòng rủi ro, giảm thấp tỷ lệ nợ quá hạn và cho ngừng hoạt động những ngân hàng cổ phần hoạt động yếu kém.

Để nâng cao khả năng cạnh tranh của hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam trong điều kiện hội nhập quốc tế, các ngân hàng thương mại cần phải thực hiện một số giải pháp như: Phải nhanh chóng hiện đại hóa công nghệ ngân hàng để phù hợp với tiến trình phát triển khoa học công nghệ với thế giới; Nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ của ngân hàng, trước hết là

nâng cao chất lượng tín dụng; Nâng cao số vốn điều lệ tại các ngân hàng thương mại (cho vay dưới hình thức mua trái phiếu đối với ngân hàng thương mại quốc doanh, đầu tư mua cổ phiếu đối với ngân hàng thương mại cổ phần). Ngân hàng Nhà nước tiếp tục hoàn thiện môi trường pháp lý cho các ngân hàng thương mại, tranh thủ sự hỗ trợ giúp đỡ của các ngân hàng nước ngoài và tổ chức tài chính quốc tế cho chỉnh sửa, bổ sung Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Luật các tổ chức tín dụng. Có thể đề nghị các chi nhánh ngân hàng của Mỹ và ngân hàng của các nước châu Âu đang hoạt động tại Việt Nam trợ giúp, tư vấn về kỹ thuật, như đề nghị họ phát biểu trực tiếp bằng văn bản những nội dung cần sửa đổi hai luật nói trên khi thực hiện đầy đủ Hiệp định thương mại Việt - Mỹ và GATT. Bên cạnh việc hiện đại hóa, đổi mới hoạt động ngân hàng chúng ta phải nhanh chóng đưa vào áp dụng các công cụ quản lý mới, các chuẩn mực về điều tiết, giám sát hoạt động ngân hàng theo thông lệ quốc tế. Muốn thực hiện được các mục tiêu đổi mới đó, trước mắt cần phải đẩy nhanh tiến trình tái cơ cấu lại hệ thống ngân hàng và các doanh nghiệp nhà nước mới có thể tạo ra môi trường tốt để các chính sách đổi mới hoạt động ngân hàng phát huy được tác dụng, nâng cao được sức cạnh tranh của các ngân hàng, tạo điều kiện cho việc tự do hóa và hội nhập quốc tế ■